

*

Số: 13 -NQ/ThU

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2020
*

PHẦN THỨ NHẤT
Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản

Năm 2019 có ý nghĩa quan trọng, quyết định kết quả thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2015 - 2020 theo Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 13/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội thành phố Bảo Lộc lần thứ V. Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/ThU ngày 12/12/2018, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng:

Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố năm 2019 tiếp tục phát triển; các ngành sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ có mức tăng trưởng khá. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) tăng 9%⁽¹⁾. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, công nghiệp - xây dựng. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 298 triệu USD, tăng 18,8%*SCK (NQ năm 2019: 350 - 400 triệu USD, NQĐH tăng trưởng bình quân 8%/năm)*. Thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu được giao, đặc biệt trên lĩnh vực thuế phí; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.205 tỷ đồng, bằng 102% dự toán (số thu tỉnh quản lý ước đạt 641,59 tỷ đồng, bằng 100,05% dự toán); thu ngân sách nhà nước do thành phố quản lý ước đạt 565,559 tỷ đồng, tăng 105% dự toán⁽²⁾. Thành phố nỗ lực huy động các nguồn lực để triển khai các công trình, dự án quan trọng, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về phát triển hạ tầng, phân đấu đất và nâng cao các tiêu chí đô thị loại II gắn với phong trào xây dựng đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện, xây dựng nông thôn mới.

Lĩnh vực giáo dục, y tế, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, an sinh xã hội, công tác giảm nghèo đạt được những kết quả quan trọng, đời sống vật

(1) Trong đó, công nghiệp - xây dựng tăng 9,6 (*NQ năm 2019: 9 - 9,5%, NQ 04: 9,5 - 10%/năm, NQĐH: 8,5 - 9,5%/năm*), dịch vụ - thương mại tăng 11,2% (*NQ năm 2019: 12,5 - 13%, NQ 04: 11 - 12%/năm, NQĐH: 10 - 11%/năm*), nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2% (*NQ năm 2019: 4,5 - 6, NQ 04: 5 - 6%/năm, NQĐH 4 - 5%/năm*)
(2) Trong đó, thu từ thuế và phí ước đạt 329,391 tỷ đồng, bằng 105% dự toán; thu từ đất nhà ước đạt 215 tỷ đồng, bằng 100% dự toán; thu tài chính quản lý ước đạt 9,5 tỷ đồng, bằng 119% dự toán; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 9,6 tỷ đồng, bằng 482% dự toán.

chất và tinh thần của nhân dân thành phố ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,65%, tỷ lệ hộ cận nghèo còn 1,9%. Có 5/5 xã duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn nông thôn mới; 6/6 phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

Nhiệm vụ quân sự - quốc phòng được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, tai nạn giao thông giảm cả về số vụ và những thiệt hại về người, tài sản. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Công tác phòng chống tham nhũng được đảm bảo, kịp thời phát hiện và xử lý những vụ việc vi phạm theo quy định.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực về chính trị tư tưởng, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm. Mặt trận và các tổ chức đoàn thể từ thành phố đến cơ sở từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, góp phần thực hiện hiệu quả công tác vận động nhân dân. Bộ máy chính quyền được củng cố, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Kế hoạch số 102-KH/ThU ngày 30/8/2019 và chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng các cấp; tập trung chỉ đạo chuẩn bị phương án nhân sự, văn kiện và các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

II. Hạn chế, khuyết điểm

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn những hạn chế tồn tại, đó là:

- Kinh tế của thành phố vẫn tăng trưởng nhưng một số ngành sản xuất phát triển chưa thực sự ổn định, thương mại - dịch vụ chưa có nhiều chuyển biến rõ rệt và chỉ đạt mức 11,2% (NQ năm 2019: 12,5 - 13%, NQ 04: 11 - 12%/năm, NQĐH: 10 - 11%/năm), tăng trưởng ngành nông nghiệp chỉ đạt 2% (NQ năm 2019: 4,5 - 6, NQ 04: 5 - 6%/năm, NQĐH 4 - 5%/năm). Nguồn lực dành cho đầu tư, phát triển chưa được đảm bảo, khả năng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn hẹp; thu hút đầu tư có dấu hiệu tích cực nhưng kết quả còn có những hạn chế dẫn đến việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Việc thực hiện các định hướng về xây dựng mối liên kết sản xuất, cung ứng nguyên liệu, tiêu thụ sản phẩm chưa hiệu quả; kết quả nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác còn hạn chế. Thiên tai, dịch bệnh, nhất là bệnh dịch tả lợn châu Phi, tuy đã được khống chế không lây lan nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp ở một số xã, phường gây nhiều thiệt hại cho nông dân.

- Công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, trật tự xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường còn có những hạn chế, yếu kém nhưng việc khắc phục chưa có

hiều chuyển biến, nhất là tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, xây dựng không phép, sai phép tràn lan. Chất lượng dịch vụ công ích chưa đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị tại thành phố; chưa có giải pháp căn cơ để tháo gỡ tình trạng bất cập trong việc thu gom, xử lý rác thải dẫn đến tình trạng thường xuyên ứ rác tại khu dân cư, các khu vực công cộng, cơ quan, trường học. Công tác chỉnh trang đô thị, tôn tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường chưa được quan tâm thực hiện đúng mức; đường giao thông, hệ thống biển báo, vạch kẻ đường bị hư hỏng nhưng chưa được tu bổ, sửa chữa kịp thời; cây xanh chưa được rà soát, cắt tỉa dẫn đến bị ngã đổ, gây cản trở gây nguy hiểm đến tính mạng và tài sản của nhân dân khi xảy ra mưa gió lớn, giông, lốc.

- Công tác thông tin, tuyên truyền còn có những hạn chế nhưng chưa được khắc phục, nhất là về cổ động trực quan; chưa có giải pháp để các chương trình của Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố được phổ biến trên các hệ thống dịch vụ truyền hình tại địa bàn nhằm truyền tải được những thông tin về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của thành phố đến với nhân dân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ; tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt cao nhưng tỷ lệ phòng học/lớp chưa đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, nội dung giáo dục trong giai đoạn hiện nay; một số vấn đề vướng mắc phát sinh tại một số trường học nhưng chưa được xử lý kịp thời; tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định còn diễn ra, nhất là đối với cấp tiểu học đã gây bức xúc trong nhân dân. Chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân; công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân tuy có cố gắng nhưng chưa chặt chẽ; tình trạng bán thuốc không theo đơn vẫn còn diễn ra phổ biến nhưng chưa được khắc phục.

- Công tác giảm nghèo tuy được quan tâm nhưng thiếu bền vững; tỷ lệ hộ cận nghèo chưa giảm theo chỉ tiêu đề ra, chiếm 1,9% (*NQThU năm 2019 dưới 1,8%*). Công tác giải quyết, thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số thiếu tính đồng bộ. Cơ cấu lao động dịch chuyển chậm; công tác đào tạo nghề, hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm chưa đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, nhu cầu việc làm, nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp của lao động, nhất là đối với lao động nông thôn; còn tiềm ẩn những nguy cơ xung đột trong quan hệ giữa lao động và người sử dụng tại một số doanh nghiệp.

- Cải cách thủ tục hành chính tuy đã có nhiều cố gắng nhưng chuyển biến còn chậm, nhất là đối với các thủ tục về đất đai, xây dựng. Mặt trận và các đoàn thể tuy đã có nhiều nỗ lực trong công tác giám sát nhưng công tác phản biện xã hội chưa thực sự chủ động, hiệu quả. Chất lượng sinh hoạt ở một số tổ chức đảng chưa được đảm bảo. Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa thiết thực và gắn với yêu cầu tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cán bộ, đảng viên. Kết nạp đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu đề ra⁽³⁾, chất lượng đảng viên

(3) Hiện nay, số lượng quần chúng được các tổ chức cơ sở đảng cử đi học các lớp nhận thức về Đảng có trên 1.000 trường hợp, tuy nhiên các TCCS đảng chưa quan tâm bồi dưỡng, tạo điều kiện để các đồng chí này rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu và giới thiệu kết nạp vào Đảng; năm 2019, các TCCS Đảng mới kết nạp được 59 đảng viên mới (KH kết nạp từ 110 - 120 đảng viên mới).

mới kết nạp ở một số trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn dẫn đến phải xóa tên sau khi kết nạp.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo nhưng còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; các loại hình tội phạm có nguy cơ tăng cao, nhất là các loại tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*”, ma túy và phát sinh thêm các loại tội phạm liên quan đến công nghệ cao, lừa đảo qua hệ thống mạng xã hội. Một số vụ việc về tham nhũng, vi phạm các quy định liên quan đến quản lý tài chính, chức vụ và một số đơn thư khiếu nại, tố cáo về đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng chậm được giải quyết.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2020

Qua 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Nghị quyết 04-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thành phố Bảo Lộc đã đạt được những kết quả quan trọng trong thực hiện định hướng xây dựng Bảo Lộc trở thành trung tâm dịch vụ, công nghiệp của tỉnh.

Năm 2020, năm cuối của kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 đặt ra yêu cầu tập trung mọi nguồn lực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Nghị quyết 04-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Thành phố xác định và thể hiện sự quyết tâm trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực năm 2020 với chủ đề: ***“Siết chặt kỷ cương, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, hành động quyết liệt, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, tạo khí thế và động lực mới chào mừng Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI”***.

I. Mục tiêu tổng quát

Tập trung thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch một cách thống nhất, huy động mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế ở mức cao; đổi mới, tạo sự đột phá trong xây dựng, chỉnh trang đô thị, xây dựng và phát triển nông thôn. Thực hiện tốt nhiệm vụ trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, đảm bảo an sinh xã hội. Siết chặt kỷ luật kỷ cương, ngăn ngừa và phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 9 - 10%; trong đó công nghiệp - xây dựng 10 - 13%, dịch vụ 14 - 15%, nông - lâm nghiệp 2 - 3%.

2. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 1.547 tỷ đồng; thu ngân sách do thành phố quản lý là 590,6 tỷ đồng (thuế phí 365 tỷ đồng; đất nhà 214 tỷ đồng; cấp quyền khai thác khoáng sản 0,6 tỷ đồng và tài chính quản lý 11 tỷ đồng).

3. Tổng kim ngạch xuất khẩu từ 320 - 520 triệu USD.

4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5.200 tỷ đồng.

5. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì mức 10‰.

6. Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 0,6%, hộ cận nghèo còn dưới 1,75%.

7. Giải quyết việc làm 6.000 - 6.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 65%.

8. Có thêm từ 2 - 3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, từ 2 - 3 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tăng thêm 2 - 3 trường thực hiện bán trú.

9. Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 85%.

10. Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 95%; 98% thôn tổ dân phố, trên 80% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; duy trì 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới với chỉ số điểm chuẩn tăng thêm so với năm 2019; 100% số phường duy trì đạt tiêu chí văn minh đô thị và đạt chuẩn phường phát triển toàn diện.

11. Triển khai thực hiện 4 - 5 chuỗi liên kết trong sản xuất.

12. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh là 95%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 85% và phần đầu tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật là 25%.

13. Phần đầu có trên 80% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có TCCS đảng không hoàn thành nhiệm vụ; kết nạp từ 110 - 120 đảng viên mới.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Về phát triển kinh tế

- Rà soát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ V và Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 13/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về phát triển thành phố Bảo Lộc toàn diện, bền vững giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025*”. Phát động phong trào thi đua nước rút, tiếp tục bổ sung các chương trình, kế hoạch nhằm hoàn thành, đạt và vượt mức các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, làm tiền đề thuận lợi để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 67-KH/ThU ngày 18/4/2018 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa* và các kế hoạch khác của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa XII gắn với Chương trình hành động số 33-CTr/ThU, ngày 30/6/2017 của Thành ủy về *đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ*

động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế theo định hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn 2025.

- Chú trọng thực hiện các định hướng về thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, khuyến khích thành lập doanh nghiệp, tạo điều kiện để thanh niên khởi nghiệp gắn với phong trào lập thân, lập nghiệp. Triển khai thực hiện 4 - 5 chuỗi liên kết trong sản xuất. Hướng dẫn, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để hình thành tổ hợp tác, hoặc thành lập các hợp tác xã liên kết giữa nông dân với các doanh nghiệp thông qua các hình thức hợp đồng cung ứng vật tư, kỹ thuật nông nghiệp, tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm.

- Tích cực phối hợp với các ngành của tỉnh để thực hiện tốt nhiệm vụ thu hút đầu tư; chú trọng thu hút, mời gọi đầu tư vào các dự án dịch vụ, công nghiệp theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt; trước mắt, ưu tiên thu hút, lựa chọn nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án tại Khu công nghiệp Lộc Sơn, Chợ cũ Bảo Lộc, Khu dịch vụ - thương mại B'Lao xanh, các khu quy hoạch hồ Nam Phương 1, Nam Phương 2, cơ sở cũ của Bệnh viện II Lâm Đồng...

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển công nghiệp chế biến đối với các ngành sản xuất chè, cà phê, tơ tằm trên cơ sở rà soát để có định hướng nâng cao năng suất sản xuất công nghiệp phù hợp với quy mô phát triển vùng nguyên liệu. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ lực: trà, cà phê, tơ lụa, dệt may, các sản phẩm cơ khí chính xác... đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển các hình thức liên kết sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá, tạo uy tín, ổn định và chiếm lĩnh thị phần đối với thị trường nội tiêu và xuất khẩu.

- Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch theo quy hoạch. Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý thị trường, phòng, chống các hoạt động buôn lậu, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, chuyển giá, gian lận thương mại và quản lý đối với các ngành sản xuất, kinh doanh có điều kiện. Tạo điều kiện thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hoạt động các loại hình dịch vụ tài chính, ngân hàng để mở rộng hình thức huy động vốn và cho vay đầu tư sản xuất, tiêu dùng, góp phần giảm thiểu những tác động tiêu cực của tệ nạn "tín dụng đen" trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phát triển, quản lý, quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm Trà B'Lao, Tơ lụa Bảo Lộc và một số sản phẩm có thế mạnh của thành phố.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về *phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025* và Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn thành phố đến năm 2025. Tập trung chuyển dịch nhanh cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất. Ứng dụng khoa học - kỹ thuật nhằm phát triển, nhân rộng mô hình sản xuất an toàn trên cây cà phê, cây chè; chú trọng thực hiện việc tái canh cây cà phê, mở rộng diện tích cây dâu tằm nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp. Rà soát, nạo vét, khơi thông dòng

chảy của các sông, suối trên địa bàn, quản lý, tu bổ và khai thác hiệu quả các hồ đập để điều tiết phục vụ cho tưới, tiêu, phòng chống thiên tai và phục vụ cho các hoạt động du lịch.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 20-CT/ThU ngày 20/10/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về *tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản*. Rà soát, thu hồi và khôi phục các diện tích rừng, đất lâm nghiệp đã bị lấn chiếm. Tổ chức thực hiện tốt công tác trồng rừng, trồng cây phân tán, cây xanh đô thị nhằm nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, tạo môi trường xanh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư vào các dự án phát triển du lịch, dịch vụ, nông - lâm nghiệp trên địa bàn.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 78-KH/ThU ngày 28/9/2018 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/5/2018 của Tỉnh ủy về *chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và biện pháp để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao năm 2020 và giai đoạn 2016 - 2020.

Xây dựng và chủ động đề xuất UBND tỉnh các cơ chế, chính sách đặc thù và cân đối bố trí hợp lý ngân sách địa phương để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu dân cư nhằm tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá; rà soát, đề xuất thu hồi các khu vực đất giao cho doanh nghiệp nhưng sử dụng không đúng mục đích hoặc không hiệu quả, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư nhằm hoàn thành kế hoạch thu từ đất. Cân đối chi đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho đầu tư phát triển gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Về xây dựng và quản lý đô thị

- Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng để triển khai Quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 05/7/2018. Tập trung hoàn thành đối với các công trình trọng điểm đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ V. Đề xuất cơ chế, chính sách tạo thêm nguồn lực để thực hiện chương trình đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại II gắn với Cuộc vận động xây dựng *Phường đô thị văn minh, phát triển toàn diện* và xây dựng *Xã nông thôn mới kiểu mẫu*.

- Cân đối nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo phân cấp, ưu tiên bố trí cho các công trình đã hoàn thành và các công trình chuyển tiếp. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án, công trình sử dụng nguồn ngân sách do thành phố quản lý. Phối hợp để đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành và đưa vào sử dụng tuyến Quốc lộ 20 đoạn tránh qua thành phố Bảo Lộc và đẩy nhanh tiến độ triển khai tuyến đường tránh phía Tây thành phố. Tiếp tục xúc tiến Dự án xây dựng Trụ sở HĐND - UBND thành phố, dự án hồ Nam Phường 2, đường Hoàng Văn Thụ nối dài, các dự án khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố; quan tâm đầu

tư cho công tác chỉnh trang đô thị, rà soát, sửa chữa đối với hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị tại một số tuyến đường khu vực trung tâm đã xuống cấp.

- Tiếp tục phối hợp thúc đẩy việc tìm kiếm nguồn vốn và triển khai Dự án phát triển hệ thống cấp nước, dự án xử lý nước thải từ nguồn vốn ODA và các công trình trọng điểm khác. Vận dụng các quy định của Luật Đầu tư công 2014 và Nghị định 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về *đầu tư theo hình thức đối tác công tư* để thực hiện đối với một số các dự án quan trọng, cấp thiết về hạ tầng cơ sở, thiết chế văn hoá, thể thao, giáo dục, y tế...

- Chấn chỉnh, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào các dịch vụ công ích theo cơ chế thị trường nhằm nâng cao chất lượng thu gom, xử lý rác thải, phát triển, chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị, sửa chữa, duy tu, vận hành các công trình hạ tầng đô thị. Thực hiện quyết liệt các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tìm ra giải pháp căn cơ để giải quyết vấn đề rác thải, không để xảy ra ùn ứ, gây ô nhiễm môi trường; phối hợp với các sở ngành của tỉnh để tìm và bố trí quỹ đất xây dựng bãi tập kết, xử lý rác thải; khuyến khích nguồn lực xã hội hoá đầu tư thêm dây chuyền xử lý rác thải có công suất phù hợp, công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu xử lý rác thải của thành phố về lâu dài.

Mở rộng thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư có năng lực triển khai thực hiện dự án xây dựng nghĩa trang tập trung theo quy hoạch, tiến tới thực hiện lộ trình đóng cửa đối với các nghĩa trang trong khu vực các phường trung tâm thành phố.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt việc xử lý vi phạm, khắc phục hậu quả đối với các trường hợp vi phạm về sử dụng đất đai, trật tự xây dựng, lấn chiếm, tái lấn chiếm đất công, đất 287, lòng lề đường, vỉa hè nhất là đối với khu vực trung tâm thành phố. Thực hiện hiệu quả các biện pháp ngăn chặn, xử lý đối với tình trạng xây dựng không phép, sai phép.

- Tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp khai thác cát, sét, cao lanh không phép, sai phép gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến dòng chảy của các sông, suối và hệ thống đường giao thông, gây dư luận bức xúc trong nhân dân.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 134-KH/ThU, ngày 05/2/2015 của Thành uỷ “*về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*” gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng văn hoá, nếp sống văn minh đô thị, đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa để bổ sung, hoàn thiện các thiết chế văn hóa - thể thao ở cơ sở, nhất là tại các thôn, tổ dân phố. Quan tâm tuyên truyền và tổ chức các hoạt động nhân các sự kiện quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, của thành phố; tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là công tác tuyên truyền, cổ động trực quan nhằm phổ biến kịp

thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn thành phố. Chú trọng thực hiện các biện pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện các định hướng về phát triển du lịch, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào. Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, các dịch vụ kinh doanh văn hoá, các hoạt động quảng cáo ngoài trời.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo trên cơ sở thực hiện tốt Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 18/5/2018 của Tỉnh uỷ. Cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách và huy động các nguồn lực để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng phòng học chức năng nhằm đảm bảo tỷ lệ 01 lớp/01 phòng học; ưu tiên cho các trường nâng chuẩn mức độ 2 và các trường tổ chức bán trú cho học sinh, nhất là các cơ sở vật chất thiết yếu như nơi ăn, nghỉ, nhà vệ sinh cho học sinh. Thực hiện tốt các định hướng, chỉ đạo của ngành cấp trên về công tác chuyên môn, thay sách giáo khoa; thực hiện đồng bộ các giải pháp về nâng cao chất lượng dạy và học cả về giáo dục kiến thức khoa học và giáo dục thể chất. Chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế về tuyển dụng, điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường học trên địa bàn; rà soát, bổ sung đội ngũ để đảm bảo định mức giáo viên/lớp học được quy định tại Thông tư số 16/2007/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện theo lộ trình Đề án củng cố, sáp nhập một số đơn vị trường học theo tinh thần Kế hoạch số 71-KH/ThU ngày 25/6/2018 của Thành uỷ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII, Kế hoạch số 49-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng *“về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập”*. Quan tâm thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài; thực hiện các biện pháp đảm bảo duy trì sĩ số, không để học sinh bỏ học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, các chương trình truyền thông về dân số - kế hoạch hoá gia đình; chủ động ngăn ngừa các loại dịch bệnh nguy hiểm. Đầu tư, bổ sung trang thiết bị và đội ngũ cán bộ y tế cho mạng lưới y tế cơ sở nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng bán thuốc không theo đơn và lạm dụng kháng sinh tràn lan. Nâng cao hiệu quả công tác vận động, hỗ trợ nhân dân mua bảo hiểm y tế để phấn đấu tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân lên trên 85%.

- Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các chương trình, kế hoạch giảm nghèo, phấn đấu đến hết năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo toàn thành phố còn dưới 0,6%, tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 1,75%; đảm bảo để nhân dân tại các phường trung tâm có mức sống cao và ổn định, phấn đấu đến cuối năm 2020 cơ bản không còn hộ nghèo; đối với các xã cần có biện pháp quyết liệt để giảm nhanh hộ nghèo, hộ cận nghèo, làm cơ sở để thực hiện mục tiêu kết thúc giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn thành phố cơ bản không còn hộ nghèo và hộ cận nghèo còn dưới 1%. Tổ chức thực hiện tốt

công tác chăm sóc người có công theo Kế hoạch số 75-KH/ThU ngày 30/7/2018 của Thành uỷ thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư “*Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng*”; đồng thời, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác theo quy định.

Tiếp tục triển khai cụ thể hóa Chương trình phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2018 - 2020 theo Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ V nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, lao động nông thôn, góp phần giảm nghèo bền vững; phát huy hiệu quả đào tạo của các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp, đào tạo nghề trên địa bàn để thực hiện chỉ tiêu giải quyết việc làm và nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 65%. Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp chặt chẽ giải quyết các vướng mắc liên quan đến tranh chấp trong quan hệ sử dụng lao động tại các doanh nghiệp.

4. Lĩnh vực nội chính

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh; củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh của địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, tổ chức thực hiện tốt các phương án diễn tập theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị, đảm bảo phương án sẵn sàng chiến đấu, xây dựng khu vực phòng thủ. Chuẩn bị chu đáo cho đợt gọi công dân nhập ngũ và giao quân năm 2020 đảm bảo về số lượng, chất lượng theo chỉ tiêu được giao. Tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự cho thanh niên trong độ tuổi, phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh quân sự và khám tuyển nghĩa vụ quân sự cho đợt giao quân năm 2020.

Tăng cường xây dựng, củng cố và duy trì hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, nâng cao tinh thần cảnh giác, kịp thời ngăn chặn, làm thất bại các âm mưu kích động biểu tình, bạo loạn, gây mất ổn định an ninh trật tự. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa, phát hiện, tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*”, ma túy, tội phạm công nghệ cao, tội phạm liên quan đến mạng xã hội. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp thực hiện công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy giai đoạn 2017 - 2020 theo tinh thần Kế hoạch số 66-KH/ThU ngày 18/4/2018 của Thành uỷ. Thực hiện hiệu quả các giải pháp về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phấn đấu kéo giảm số vụ tai nạn giao thông, giảm thiểu thiệt hại về người và vật chất. Giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ vật liệu nổ và thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ.

Nêu cao trách nhiệm trong công tác tiếp dân của người đứng đầu, nhất là người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị, của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phường, xã. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tiếp nhận và giải quyết đầy đủ, đúng quy định các đơn thư khiếu nại, tố cáo, ý kiến phản ánh, kiến nghị của nhân dân. Thường xuyên thực hiện tốt công tác nắm bắt cơ sở, vận động, thuyết phục, hoà giải các vụ việc ngay từ ban đầu để hạn chế phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức

tạp, kéo dài, nhất là những vướng mắc liên quan đến công tác đền bù - giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn.

6. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 102-KH/ThU ngày 30/8/2019 về *tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt công tác tổ chức Đại hội Đảng cấp cơ sở; chuẩn bị chu đáo phương án nhân sự, văn kiện và các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Tăng cường công tác chính trị tư tưởng gắn với nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XII và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khoá XII) về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; chú trọng thực hiện hiệu quả các biện pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/2/2018 của ban Bí thư về *tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới* và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng. Nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng các cấp, của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và công tác quán triệt, học tập nghị quyết của Đảng. Quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII “*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, truyền thông và mạng xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác nắm bắt dư luận xã hội, định hướng thông tin và tăng cường phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống các quan điểm sai trái, thù địch, những nhận thức lệch lạc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả Đề án đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị giai đoạn 2014 - 2020, từ đó làm cơ sở để tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 072-KH/ThU ngày 25/6/2018 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”. Chỉ đạo bổ sung quy hoạch, phê duyệt phương án nhân sự phục vụ công tác tổ chức đại hội các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động và sử dụng cán bộ phù hợp với từng vị trí công tác.

Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các nội dung về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức

Trung ương và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 01/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng. Tổ chức thực hiện các giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn kết nạp đảng viên trên tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư; quan tâm phát triển nguồn và kết nạp đảng viên tại các khu dân cư, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo và chủ các doanh nghiệp. Kiên quyết rà soát, sàng lọc, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách theo Hướng dẫn số 06-HD/BTCTU ngày 26/9/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo thực hiện các giải pháp về nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và quyết định đối với những vấn đề quan trọng của HĐND thành phố. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông”, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo thuận lợi tối đa cho nhân dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm chế độ công vụ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Nâng cao năng lực, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, nhất là đối với những vị trí công tác tiếp xúc trực tiếp để giải quyết công việc cho nhân dân. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 11/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*; phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, đấu tranh phòng, chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng ngay tại các tổ chức đảng ở cơ sở; kiên quyết phát hiện, xử lý các trường hợp “tham nhũng vặt”, những nhiều, gây phiền hà cho nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng; tăng cường công tác tiếp nhận thông tin và kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào các nội dung về tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, ý thức trách nhiệm, việc chấp hành các nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm. Kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm của cán bộ, đảng viên đảm bảo theo Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW ngày 22/3/2018 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Tập trung giải quyết và hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tổ chức Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chỉ đạo khối Dân vận, Mặt trận và đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động để phát huy hơn nữa vai trò tập hợp, vận động quần chúng, thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại thành phố. Đẩy mạnh phong trào “dân vận khéo”, tích cực đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định ban hành kèm theo Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; thực hiện tốt

công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại thành phố. Chỉ đạo triển khai việc nhân rộng mô hình xây dựng “*khu dân cư tiêu biểu*”, “*khu dân cư kiểu mẫu*” trên địa bàn thành phố trên tinh thần Kế hoạch số 114/KH-MTTQ-BTT ngày 25/3/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng.

PHẦN THỨ BA

Tổ chức thực hiện

1. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2020, góp phần hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, Hội đồng nhân dân thành phố kịp thời ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các chương trình, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Các tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết này và cụ thể hoá những nhiệm vụ năm 2020 của Đảng bộ thành phố thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương để tổ chức thực hiện.

3. Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Giao Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thành phố./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (B/c);
- UBND tỉnh Lâm Đồng (B/c);
- TT Thành ủy, HĐND, UBND TP;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các ban XD đảng và VP Thành ủy;
- UBMTTQ VN & các đoàn thể TP;
- Các TCCS Đảng trực thuộc;
- Lưu: VP.



T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Triệu